

Số: /TB-HĐTD

Thiệu Hóa, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO
Kết quả phỏng vấn xét tuyển viên chức
Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thiệu Hoá năm 2022.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Công văn số 12070/UBND-THKH ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4596/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND huyện Thiệu Hoá về việc công nhận kết quả tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thiệu Hoá năm 2022.

Hội đồng tuyển dụng thông báo kết quả phỏng vấn xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thiệu Hoá năm 2022.

(Có danh sách kèm theo).

Hội đồng xét tuyển thông báo để các cơ quan đơn vị liên quan và thí sinh được biết, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thí sinh có tên trong danh sách kèm theo;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Lưu VT, HĐTD, NV.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hoàng Văn Lực

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HOÁ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VC

DANH SÁCH KẾT QUẢ
KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THIỆU HOÁ NĂM 2022

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Trường đào tạo	Trình độ	Ngành (Chuyên ngành)	Vị trí tuyển dụng	Diện ưu tiên	Điểm trung bình thi phỏng vấn (thang điểm 100)	Điểm thuộc diện ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
PHÒNG SỐ 1												
1	1	Lê Thị Vân Anh	6/9/2000	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		62,5		62,5	
2	2	Trần Thị Hải	28/3/1993	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		47,5		47,5	
3	3	Lê Thị Hằng	5/3/1988	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con BB, CDHH	77,5	5	82,5	
4	4	Bùi Thị Hợp	04/04/1989	ĐH Văn hoá TT&DL	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Dân tộc Mường	82,5	5	87,5	
5	5	Lê Thị Hường	17/4/1994	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		62,5		62,5	
6	6	Khương Thị Mai Linh	19/3/2001	ĐH Hồng Đức	CĐ	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		Vắng thi		Vắng thi	
7	7	Lê Quỳnh Mai	24/11/1996	ĐH Hồng Đức	CĐ	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		50		50	

8	8	Nguyễn Thị Minh	20/11/1991	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		72,5		72,5	
9	9	Lê Thị Na	6/4/1985	ĐH Văn hoá TT&DL	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con thương binh 1/4	65	5	70	
10	10	Hoàng Thị Ngọc	2/3/1997	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		60		60	
11	11	Trần Thị Oanh	29/5/1977	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con thương binh 4/4	75	5	80	
12	12	Lê Thúy Quỳnh	12/4/1997	ĐH Hồng Đức	CĐ	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		40		40	
13	13	Trịnh Thị Tâm	1/8/1993	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		45		45	
14	14	Trịnh Thị Thanh	18/1/1989	ĐH Văn hoá TT&DL	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		65		65	
15	15	Nguyễn Thị Thơm	10/5/1989	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		70		70	
16	16	Nguyễn Thị Thu	6/4/1988	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		75		75	
17	17	Vũ Thị Trang	2/9/1991	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		70		70	
18	18	Tổng Thị Trang	9/12/1994	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con thương binh 3/4	60	5	65	
19	19	Lê Thị Tuyết	6/9/1983	ĐH SP Hà Nội 2	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con thương binh 4/4	75	5	80	

20	20	Lê Thị Vị	10/8/1983	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III	Con thương bình 3/4	77,5	5	82,5	
21	21	Phạm Thị Xuân	27/6/1982	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục MN	Giáo viên MN hạng III		85		85	

Danh sách này có 21 người./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HOÁ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VC

DANH SÁCH KẾT QUẢ
KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THIỆU HOÁ NĂM 2022

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Trường đào tạo	Trình độ	Ngành (Chuyên ngành)	Vị trí tuyển dụng	Diện ưu tiên	Điểm trung bình thi phỏng vấn (thang điểm 100)	Điểm thuộc diện ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
PHÒNG SỐ 2												
1	22	Ngô Tiên Dũng	1/4/1986	ĐH Hồng Đức	ĐH	tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III		48		48	
2	23	Nguyễn Thùy Giang	20/1/1992	ĐHSP Hà Nội	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		55		55	
3	24	Thiều Thị Hà	15/2/1996	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		50		50	
4	25	Hoàng Thị Hà	4/4/1982	ĐHSP Huế	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		48		48	
5	26	Lê Thị Hòa	14/3/1995	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		47		47	

6	27	Nguyễn Thị Thu Huệ	24/12/2000	ĐHSP Hà Nội 2	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		70		70	
7	28	Phạm Thị Thanh Huyền	17/5/1985	ĐH SP Hà Nội	ĐH	tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III		47		47	
8	29	Lê Thị Hương	20/4/1988	ĐH Hồng Đức	ĐH	CNTT	Giáo viên Tiểu học hạng III		50		50	
9	30	Lê Thị Khuyên	13/2/1997	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		41		41	
10	31	Nguyễn Văn Khánh	2/10/1987	ĐH SP Hà Nội 2	ĐH	tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III		60		60	
11	32	Mai Thị Lan	25/10/1990	ĐH Hồng Đức	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		75		75	
12	33	Tổng Thi Loan	26/3/1989	ĐH Hồng Đức	ĐH	SP Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III		70		70	
13	34	Lê Thị Ngọc Linh	6/6/1984	ĐH SP Hà Nội	ĐH	SP tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III		55		55	
14	35	Nguyễn Thị Nhớ	19/5/1992	ĐH Vinh	ĐH	Giáo dục TH	Giáo viên Tiểu học hạng III		55		55	
15	36	Lưu Thị Thương	9/7/1986	ĐH Hồng Đức	ĐH	SP Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III		80		80	

16	37	Lê Thị Yên	15/6/1984	ĐH Hồng Đức	ĐH	tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	Con thương binh	50	5	55	
----	----	------------	-----------	-------------	----	---------	-----------------------------	-----------------	----	---	----	--

Danh sách này có 16 người./.